**PHÂN LOẠI SỰ CỐ Y KHOA THEO MỨC ĐỘ TỔN THƯƠNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mô tả sự cố y khoa** | **Phân nhóm** | | **Hình thức báo cáo** |
| **Theo diễn biến tình huống** | **Theo mức độ tổn thương đến sức khỏe, tính mạng người bệnh *(Cấp độ nguy cơ-NC)*** |
| 1 | Tình huống có nguy cơ gây ra sự cố (near miss) | A | Chưa xảy ra (NC0) | **Báo cáo**  **tự nguyện** |
| 2 | Sự cố đã xảy ra, chưa tác động trực tiếp đến người bệnh | B | Tổn thương nhẹ[[1]](#_ftn1) (NC1) |
| 3 | Sự cố đã xảy ra tác động trực tiếp đến người bệnh, chưa gây nguy hại. | C |
| 4 | Sự cố đã xảy ra tác động trực tiếp đến người bệnh, cần phải theo dõi hoặc đã can thiệp điều trị kịp thời nên không gây nguy hại | D |
| 5 | Sự cố đã xảy ra gây nguy hại tạm thời và cần phải can thiệp điều trị | E | Tổn thương  trung bình[[2]](#_ftn2)  (NC2) |
| 6 | Sự cố đã xảy ra, gây nguy hại tạm thời, cần phải can thiệp điều trị và kéo dài thời gian nằm viện | F |
| 7 | Sự cố đã xảy ra gây nguy hại kéo dài, để lại di chứng | G | Tổn thương nặng[[3]](#_ftn3) (NC3)  *(kèm theo bảng sự cố*  *y khoa nghiêm trọng)* | **Báo cáo**  **bắt buộc** |
| 8 | Sự cố đã xảy ra gây nguy hại cần phải hồi sức tích cực | H |
| 9 | Sự cố đã xảy ra có ảnh hưởng hoặc trực tiếp gây tử vong | I |

[[1]](#_ftnref1) Tổn thương nhẹ là tổn thương tự hồi phục hoặc không cần can thiệp điều trị.

[[2]](#_ftnref2) Tổn thương trung bình là tổn thương đòi hỏi can thiệp điều trị, kéo dài thời gian nằm viện, ảnh hưởng đến chức năng lâu dài.

[[3]](#_ftnref3) Tổn thương nặng là tổn thương đòi hỏi phải cấp cứu hoặc can thiệp điều trị lớn, gây mất chức năng vĩnh viễn hoặc gây tử vong.